

Số: 101/2020/QĐST-HNGĐ

*Yên Thủy, ngày 28 tháng 10 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 108/2020/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị L1, sinh năm 1986

Địa chỉ: Đội 6, xóm Hồ 1, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Anh Vương Văn Th1, sinh năm 1984

Địa chỉ: Đội 6, xóm Hồ 1, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị L1 và anh Vương Văn Th1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung:

- Giao hai cháu Vương Khánh L2, sinh ngày 02/11/2005 và cháu Vương Uyên Nh, sinh ngày 05/4/2011 cho chị Trần Thị L1 trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chị L1 chưa yêu cầu anh Vương Văn Th đóng góp, cấp dưỡng nuôi con chung.

- Giao cháu Vương Anh Hoàng Th2, sinh ngày 21/3/2017 cho anh Vương Văn Th1 trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Th1 chưa yêu cầu chị Trần Thị L1 đóng góp, cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên chị Trần Thị L1 và anh Vương Văn Th1 chưa phải đóng góp, cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Chị L1, anh Th1 có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

b) Về tài sản, công nợ chung: Chị Trần Thị L1 và anh Vương Văn Th1 xin tự thỏa thuận.

3. Về án phí: Chị Trần Thị L1 thỏa thuận nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006040 ngày 01/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy. Chị L1 còn được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAT Hòa Bình;
- VKSND H. Yên Thủy;
- THA dân sự huyện Yên Thủy;
- UBND xã Mường So, h. Phong Thổ,
- T. Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**BÙI THỊ LAN**

